

Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ-VTG

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL.

Trụ sở: Tầng 39, 40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6,
Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Thành phố Hà
Nội.

Giấy CNDKDN: 0102409426 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày
24/10/2007, thay đổi thứ 27 ngày 09 tháng 04 năm 2025.

Vào hồi 14h00 phút ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại Hội trường Học viện Viettel,
Thôn 6, xã Yên Xuân, Hà Nội, Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel
("Viettel Global" hoặc "Tổng Công ty") tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ
đông thường niên năm 2026 ("Đại hội").

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI
HỘI:**

I. Thành phần tham dự:

1. Các cổ đông sáng lập

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn Thông Quân đội ("VIETTEL")

- Địa chỉ: Tòa nhà Viettel Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Số ĐKKD: 0100109106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/7/2010, thay đổi lần thứ 18 ngày 11 tháng 01 năm 2023;
- Đại diện theo ủy quyền:
Ông Đào Xuân Vũ – Chủ tịch HĐQT Viettel Global
Bà Đoàn Thị Thu Nga – Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Hoa – Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Viettel Global

Hiện VIETTEL nắm giữ 3.014.205.300 cổ phần phổ thông của Tổng Công ty.

2. Các cổ đông phổ thông khác

63 cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện cho 3.015.108.457 cổ phần phổ thông của Tổng Công ty.

3. Các khách mời khác được mời tham dự Đại hội.

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam – Đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo năm tài chính 2025 của Tổng Công ty.
- Các khách mời khác.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

- Tổng số cổ phần phổ thông của Viettel Global: 3.043.811.200 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Viettel Global: 3.043.811.200 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 17.759 cổ đông, đại diện cho 3.043.811.200 cổ phần có quyền biểu quyết của Viettel Global.
- Tổng số cổ đông (*bao gồm cả đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp*) tham dự Đại hội ngày hôm nay là: 64 cổ đông, đại diện cho 3.015.108.457 cổ phần, chiếm 99,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Viettel Global.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ hiện tại của Viettel Global; cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Viettel Global được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban Thư ký, bầu Ban Kiểm phiếu, thông qua Quy chế tổ chức đại hội:

1. Giới thiệu Đoàn chủ tịch

- Ông Đào Xuân Vũ – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty (“**HĐQT**”) làm Chủ tọa của Đại hội và thay mặt HĐQT ký Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.
- ông Đào Xuân Vũ đề cử bà Nguyễn Thị Hoa – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng Công làm ủy viên Đoàn chủ tịch.
- 100% cổ đông tham dự đã thông qua việc bầu bà Nguyễn Thị Hoa làm ủy viên Đoàn Chủ tịch.

2. Chỉ định Ban Thư ký

Chủ tọa đã chỉ định Bà Nguyễn Thanh Thảo – Văn phòng HĐQT làm thư ký cho Đại hội.

3. Bầu Ban Kiểm phiếu

- Chủ tọa đề nghị Đại hội thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bao gồm các thành viên:
 - (i) Ông Phạm Hồng Kiên – Văn phòng HĐQT - Trưởng ban;
 - (ii) Bà Quán Thị Thu Hà – Thành viên Ban Kiểm soát - Ủy viên.
 - (iii) Bà Nguyễn Thị Trâm Anh – Văn phòng HĐQT - Ủy viên;
- 100% cổ đông tham dự đã thống nhất thông qua thành phần Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa.

4. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội:

- Đoàn chủ tịch công bố Chương trình nghị sự của Đại hội và đề nghị Đại hội đóng góp ý kiến.
- Đại hội nhất trí thông qua Chương trình nghị sự với tỷ lệ tán thành là 100% số phiếu bầu của các cổ đông dự họp.

5. Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

- Đoàn Chủ tịch yêu cầu Ban tổ chức thông báo về dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và đề nghị Đại hội đóng góp ý kiến (nếu có).
- Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc, Thể thức biểu quyết như đã được báo cáo tại Đại hội với tỷ lệ tán thành chiếm 100% số phiếu bầu của các cổ đông dự họp.

II. Nội dung chính của Đại hội:

1. Các báo cáo, nội dung được trình bày tại Đại hội

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động cho Tổng Công ty năm 2026.

Ông Hoàng Văn Ngọc – Thành viên HĐQT đã thay mặt HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động của Tổng Công ty năm 2026.

(Nội dung chi tiết bản Báo cáo được đính kèm Biên bản này);

1.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Tổng Công ty.

Bà Nguyễn Thị Hoa thay mặt Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Tổng Công ty.

(Nội dung chi tiết bản Báo cáo được đính kèm Biên bản này);

1.3. Báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm tài chính 2025 đã được kiểm toán và Báo cáo sử dụng vốn điều lệ năm 2025.

Ông Nguyễn Cao Lợi – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực Tài chính của Tổng Công ty trình bày trước Đại hội tóm tắt Báo cáo tài chính năm tài chính 2025 của Tổng Công ty đã kiểm toán và Báo cáo tình hình sử dụng vốn điều lệ năm 2025.

(Chi tiết báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng Công ty đã được đăng tải chính thức trên website của Tổng Công ty và được Tổng Công ty báo cáo với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định, Tờ trình của Báo cáo được đính kèm theo Biên bản này).

1.4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính năm 2025 và việc trích lập các quỹ của Tổng Công ty.

Ông Nguyễn Cao Lợi – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực Tài chính của Tổng Công ty trình bày trước Đại hội kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025 của Tổng Công ty.

(Nội dung chi tiết Tờ trình được đính kèm Biên bản này);

1.5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Ông Nguyễn Hoài Bắc – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

(Nội dung chi tiết bản Báo cáo được đính kèm Biên bản này);

1.6. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026-2027.

Ông Nguyễn Hoài Bắc – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026-2027.

(Nội dung chi tiết Tờ trình được đính kèm Biên bản này);

1.7. Báo cáo về mức tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Ông Nguyễn Hoài Bắc – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội về mức tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

(Nội dung chi tiết Tờ trình được đính kèm Biên bản này);

1.8. Đề nghị cập nhật ngành nghề kinh doanh, địa chỉ trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel

Bà Đoàn Thị Thu Nga – thay mặt HĐQT trình bày trước Đại hội Tờ trình cập nhật ngành nghề kinh doanh, địa chỉ trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel.

(Nội dung chi tiết Tờ trình được đính kèm Biên bản này);

1.9. Đề nghị chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Tổng Công ty năm 2026 và năm 2027

Bà Đoàn Thị Thu Nga – thay mặt HĐQT trình bày trước Đại hội Tờ

trình đề nghị chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Tổng Công ty năm 2026 và năm 2027.

(Nội dung chi tiết Tờ trình được đính kèm Biên bản này);

2. Thảo luận về các báo cáo và các nội dung được trình bày tại Đại hội.

Tại Đại hội, các cổ đông có ý kiến đóng góp cho Tổng Công ty, đồng thời đề nghị làm rõ một số vấn đề liên quan đến chiến lược, kinh doanh, quản trị, đầu tư, lợi nhuận. Đại diện Tổng Công ty đã trả lời, làm rõ các ý kiến của cổ đông, tóm lược các ý kiến như sau:

- *Ngoài viễn thông, các lĩnh vực kinh doanh mới chiếm bao nhiêu % lợi nhuận của Tổng Công ty?*

Chiến lược kinh doanh của Viettel Global tại nước ngoài gồm nhiều lĩnh vực. Các sản phẩm ngoài viễn thông đã phát triển tốt ở trong nước. Tổng Công ty mang ra nước ngoài triển khai, Kế hoạch năm 2026-2030 mục tiêu lợi nhuận ngoài viễn thông là 15% và các năm tiếp theo ~17%-25%.

- *Lợi nhuận năm 2026 dự kiến giảm so với 2025 do chênh lệch tỷ giá, điều này ảnh hưởng đến công ty như thế nào?*

Biến động tỷ giá năm 2026 làm gia tăng chi phí tại các thị trường, qua đó ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Theo kế hoạch năm 2026, lợi nhuận trước thuế (LNTT) hợp nhất dự kiến đạt 13.275 tỷ đồng, giảm 1.901 tỷ đồng (tương đương -12,5%) so với thực hiện năm 2025.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối kỳ các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ, với mức giảm 2.296 tỷ đồng (năm 2025 có lãi 1.074 tỷ đồng, tuy nhiên do diễn biến tỷ giá khó lường nên kế hoạch năm 2026 ước tính lỗ 1.221 tỷ đồng).

Nếu loại trừ ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá, lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn tăng 395 tỷ đồng (tương đương khoảng 3%) so với thực hiện năm 2025. Điều này cho thấy Công ty vẫn duy trì được tăng trưởng tích cực từ hoạt động kinh doanh chính.

- *Việc đầu tư tại thị trường mới cần chuẩn bị nguồn lực như thế nào?*

Nguồn lực tài chính (Bao gồm nguồn vốn tự có và vốn tài trợ của các ngân hàng) và nguồn lực con người, kỹ thuật (giá trị cốt lõi của Viettel đã được tích lũy qua nhiều năm triển khai dự án) – những nguồn lực này Viettel Global đã sẵn sàng.

- *Mục tiêu lợi nhuận doanh thu hợp nhất năm 2026 của Tổng Công ty?*

Kỳ vọng lợi nhuận đã được trình bày trong báo cáo sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty gửi đến Quý cổ đông. Mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất là: 52.561 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế là: 13.275 tỷ đồng. Đây là mức lợi nhuận đã tính toán đến các mức rủi ro.

- *Những lợi thế cạnh tranh của Viettel Global tại các dự án đầu tư ở nước ngoài?*

Thứ nhất là sự đầu tư hạ tầng mạnh mẽ. VTG xác định đặc thù của ngành viễn thông là bắt buộc phải đầu tư hạ tầng đi trước.

Thứ hai là năng lực triển khai. Năng lực này xuất phát từ yếu tố con người, phải kể đến sự chịu khó, chịu khổ của người Viettel ở khắp mọi nơi.

Thứ ba là sản phẩm và giá thành. VTG xác định phải mang lại dịch vụ tốt nhất cho khách hàng với giá hợp lý. Hiện Viettel đã đứng số 1 về thị phần tại 7 thị trường và đang tiếp tục phát triển.

- *Phương án giảm thiểu rủi ro tỷ giá tại các thị trường đang đầu tư của Viettel Global?*

Rủi ro tỷ giá là rủi ro luôn song hành khi đầu tư ra nước ngoài. Viettel Global đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát như: Quản trị chủ động: Lựa chọn thời điểm mua ngoại tệ phù hợp, trên cơ sở theo dõi sát diễn biến thị trường; Đa dạng hóa đồng tiền: Sử dụng nhiều loại tiền tệ trong thanh toán nhằm giảm phụ thuộc vào một đồng tiền duy nhất; Tích hợp vào kế hoạch tài chính: Xem biến động tỷ giá là một yếu tố chi phí, được tính toán ngay từ khâu lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; Điều tiết trong cơ cấu giá: Phân bổ hợp lý một phần biến động tỷ giá vào cơ cấu giá dịch vụ, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và khách hàng.

- *Tổng Công ty có kế hoạch duy trì cổ tức các năm tới như năm 2025?*

Mức cổ tức 33% thực hiện trong năm 2026 không hoàn toàn đến từ lợi nhuận phát sinh của năm 2025, mà bao gồm cả phần lợi nhuận tích lũy từ các năm trước chưa phân phối. Việc phân phối lợi nhuận được thực hiện tuân thủ quy định hiện hành, theo đó Công ty mẹ không được phân phối vượt quá lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

- *Rủi ro về niềm yết, thay đổi sàn giao dịch mà Tổng Công ty sẽ gặp phải trong thời gian tới? Tổng Công ty có đang tìm kiếm các cổ đông nước ngoài, cổ đông chiến lược để tham gia vào hoạt động, điều hành Tổng Công ty?*

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp cần bảo đảm tối thiểu 10% cổ phần có quyền biểu quyết được nắm giữ bởi ít nhất 100 cổ đông không phải cổ đông lớn. Hiện nay, tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông nhỏ lẻ của Tổng Công ty chưa đến 1%, do đó còn thiếu khoảng 9% để đáp ứng điều kiện này. Đây là tình huống chung mà nhiều doanh nghiệp đang gặp phải.

Để khắc phục, Tổng Công ty đang triển khai các thủ tục cần thiết, bao gồm công tác định giá doanh nghiệp, làm việc với đơn vị tư vấn nhằm xây dựng phương án chào bán cổ phần ra công chúng; đồng thời phối hợp với Tập đoàn và các cơ quan quản lý để thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định.

Tổng Công ty đang xử lý vấn đề một cách thận trọng, bám sát kế hoạch đề ra và sẽ tiếp tục cập nhật tiến độ trong các kỳ báo cáo tiếp theo.

Viettel Global đang nghiên cứu và sẵn sàng các phương án nhằm thu hút các nhà đầu tư chuyên nghiệp, đặc biệt là các nhà đầu tư chiến lược dài hạn. Việc lựa chọn và hợp tác với các đối tác sẽ được thực hiện trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển của Tổng Công ty, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên và tuân thủ quy định pháp luật liên quan.

- *Viettel Global đang có 7/8 thị trường đạt thị phần số 1. Động lực tăng trưởng ARPU đến từ đâu với các thị trường này?*

Các công ty triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng, tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm và kích thích nhu cầu tiêu dùng của khách hàng; qua đó gia tăng mức sử dụng dịch vụ và nâng cao mức chi tiêu bình quân trên mỗi thuê bao (ARPU).

- *Chiến lược về doanh thu của Tổng Công ty trong 5 năm tới. Các lĩnh vực Viettel Global đang mở rộng?*

Trong giai đoạn 5 năm tới, Viettel Global đặt mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu ở mức hai con số; đồng thời tiếp tục củng cố vị thế tại các thị trường hiện hữu và khai thác các dự địa tăng trưởng mới nhằm đảm bảo phát triển bền vững.

Viettel Global đang từng bước mở rộng sang các lĩnh vực mới ngoài viễn thông. Hiện nay, Tổng Công ty đã triển khai dịch vụ logistics tại Lào và dự kiến trong năm 2026 sẽ mở rộng triển khai tại Myanmar và Campuchia. Bên cạnh đó, Tổng Công ty đang nghiên cứu, phát triển và từng bước tham gia vào một số lĩnh vực tiềm năng khác như trí tuệ nhân tạo (AI), năng lượng mặt trời... nhằm đa dạng hóa nguồn thu và tạo động lực tăng trưởng dài hạn.

- *Chi phí vận hành khai thác chiếm bao nhiêu % chi phí hoạt động của Công ty kinh doanh tại nước ngoài?*

Tùy theo đặc thù từng thị trường, chi phí vận hành khai thác có thể khác nhau, tuy nhiên thường chiếm khoảng 23%–33% tổng chi phí hoạt động (Opex) và là một trong những khoản chi phí chủ yếu trong vận hành mạng lưới.

Hàng năm, Viettel Global đặt mục tiêu tối ưu khoảng 3%–5% chi phí Opex có thể tối ưu, và duy trì định hướng này trong quá trình xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh. Quan điểm của Tổng Công ty là tối ưu chi phí không đơn thuần là cắt giảm, mà tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí.

Đối với chi phí VHKT, các giải pháp được triển khai bao gồm mở rộng quy mô khai thác (tăng số lượng thuê bao, gia tăng lưu lượng, phát triển khách hàng...), qua đó phân bổ chi phí trên đơn vị doanh

thu hoặc dung lượng, giúp giảm chi phí bình quân và nâng cao hiệu quả vận hành.

- *Tăng trưởng doanh thu của Viettel Global đặt ra trong năm 2026 là 7%, thấp hơn so với các năm trước, đây có phải dấu hiệu cho thấy việc đầu tư tại các thị trường đang bão hòa?*

Chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu 7% được xây dựng trên cơ sở đã tính đến tác động dự báo của biến động tỷ giá. Trong trường hợp loại trừ yếu tố tỷ giá, mức tăng trưởng doanh thu dịch vụ thực tế dự kiến vẫn duy trì ở mức hai con số.

Tổng Công ty thực hiện phân bổ tăng trưởng theo khu vực, trong đó các thị trường châu Á dự kiến có mức tăng trưởng thấp hơn, trong khi các thị trường châu Phi và châu Mỹ tiếp tục đóng vai trò động lực với mức tăng trưởng cao hơn (trên 20%). Các mức tăng trưởng này được tổng hợp và phản ánh vào kết quả hợp nhất của Tổng Công ty.

Do đó, mức kế hoạch 7% không phản ánh xu hướng bão hòa của các thị trường, mà thể hiện cách tiếp cận thận trọng, có tính đến các yếu tố vĩ mô, đặc biệt là biến động tỷ giá, nhằm đảm bảo tính khả thi của kế hoạch.

- *Mytel tại Myanmar và Halotel tại Tanzania là 2 thị trường lớn, dân số đông, nhưng chưa đạt được trên 50% thị phần, bao giờ 2 công ty này sẽ đạt được? Vai trò của Viettel Global trong việc ra quyết định chiến lược, kinh doanh tại các công ty thị trường. Các hợp đồng Viettel Global cung cấp với các công ty tại thị trường?*

Việc đạt mức thị phần trên 50% tại các thị trường là mục tiêu rất thách thức, do phải cạnh tranh với nhiều nhà cung cấp viễn thông lớn trên thế giới. Ngay cả việc đạt vị trí số 1 tại thị trường cũng đã đòi hỏi nỗ lực rất lớn. Tổng Công ty luôn đặt mục tiêu tăng trưởng thị phần ở mức cao tại các thị trường; tuy nhiên, đối với mốc trên 50%, hiện chưa thể xác định thời điểm cụ thể, mà sẽ phụ thuộc vào diễn biến cạnh tranh và điều kiện thị trường trong từng giai đoạn.

Viettel Global tham gia vào công tác hoạch định chiến lược kinh doanh hàng năm tại các công ty ở thị trường. Đối với các công ty mà Tổng Công ty sở hữu tỷ lệ cổ phần không chi phối, Viettel Global vẫn

được các đối tác tin tưởng giao vai trò quan trọng trong định hướng và điều hành hoạt động kinh doanh.

Đối với các hợp đồng cung cấp dịch vụ, mua bán thiết bị được thực hiện theo nguyên tắc giao dịch thương mại, ký kết hợp đồng trực tiếp và tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật của nước sở tại.

- *Tình hình kinh doanh tại Myanmar đang tốt hơn, các khoản đã trích lập có dự kiến hoàn nhập không?*

Tổng Công ty theo dõi đánh giá sát tình hình kết quả kinh doanh và khả năng trả nợ của Mytel. 2 năm gần đây tình hình kinh doanh của Mytel có nhiều biến chuyển tích cực, tạo dòng tiền tốt trả nợ về VTG. Thực tế, trong năm 2026, VTG đã hoàn nhập một phần trích lập dự phòng vào Mytel và sẽ tiếp tục hoàn nhập trên cơ sở đánh giá tình hình kinh doanh, lợi nhuận và dòng tiền trả nợ của Mytel theo quy định của pháp luật về kế toán.

- *Tình hình kinh doanh tại Myanmar đang tốt lên; Viettel Global có kế hoạch hoàn nhập các khoản đã trích lập đối với Mytel?*

Trong hai năm gần đây, hoạt động kinh doanh của Mytel có nhiều chuyển biến tích cực, tạo dòng tiền tốt để thực hiện nghĩa vụ trả nợ về Tổng Công ty. Trên cơ sở đó, trong năm 2026, Viettel Global đã thực hiện hoàn nhập một phần các khoản trích lập dự phòng liên quan đến Mytel. Trong thời gian tới, việc hoàn nhập sẽ tiếp tục được xem xét trên cơ sở đánh giá thực tế về kết quả kinh doanh, lợi nhuận và dòng tiền trả nợ của Mytel, đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kế toán.

3. Trên cơ sở các nội dung đã được trình bày, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của cuộc họp với số phiếu phát ra 64 phiếu, tương đương: 3.015.108.457 Cổ phiếu; số phiếu thu về: 54 phiếu, tương đương: 3.015.082.337 Cổ phiếu; Số phiếu không hợp lệ với các nội dung biểu quyết: 1 phiếu, tương đương: 1.100 Cổ phiếu. Số phiếu không thực hiện bỏ phiếu là 10, tương đương 26.120 Cổ phiếu. Việc tính tỷ lệ cổ phiếu sẽ được căn cứ vào số phiếu thu về, kết quả như sau:

3.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động của Tổng Công ty năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53 phiếu tương ứng 3.015.081.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Tổng Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53 phiếu tương ứng 3.015.081.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng Công ty và Báo cáo tình hình sử dụng vốn điều lệ năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53 phiếu tương ứng 3.015.081.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 %

tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53 phiếu tương ứng 3.015.081.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 của Tổng Công ty

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 52 phiếu tương ứng 3.015.081.227 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 1 tương ứng 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,000003 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.6. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp

dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026-2027.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 52 phiếu tương ứng 3.015.081.227 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 1 tương ứng 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0000003 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.7. Thông qua Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53 phiếu tương ứng 3.015.081.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99996 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.8. Thông qua Tờ trình cập nhật ngành nghề kinh doanh, địa chỉ trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 52 phiếu tương ứng 3.015.079.823 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,99992 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết

của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0 tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 1 phiếu tương ứng 1.414 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00005% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.9. Thông qua đề nghị chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Tổng Công ty năm 2026 và năm 2027

- Do cổ đông Tập đoàn – Công nghiệp viễn thông Quân (Tập đoàn Viettel) đội là bên có liên quan trong Tờ trình đề nghị giao dịch, vì vậy Tập đoàn Viettel không thực hiện biểu quyết đối với nội dung này. Số phiếu biểu quyết của các cổ đông còn lại được tính là 100% cổ phần biểu quyết.
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết thu về là 51 phiếu tương đương số cổ phần biểu quyết thu về là 877.037

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 50 phiếu, tương đương: 875.937 cổ phần,

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 1 phiếu, tương đương: 1.100 cổ phần;

Số phiếu biểu quyết tán thành là 50 phiếu tương ứng 875.937 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87458% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết,

Số phiếu Không có ý kiến là 0 phiếu tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3.10. Nội dung khác phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua:

Hội đồng Quản trị đã có Tờ trình báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về thù lao của HĐQT năm 2025 và kế hoạch trả thù lao năm 2026, đã công bố thông tin theo quy định. Cổ đông Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có ý kiến đề nghị điều chỉnh thù lao của các thành viên HĐQT. Theo đó, điều chỉnh mức thù lao cho thành viên HĐQT trong năm 2026 như sau:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT là: 35.000.000 VNĐ/tháng.
- Thành viên HĐQT là: 22.000.000 VNĐ/tháng.
- Thư ký Công ty là: 9.000.000 VNĐ/tháng (Giữ nguyên).

Do vậy tổng mức thù lao đề xuất năm 2026 cho thành viên HĐQT và thư ký Công ty tối đa là: 2.112.000.000 VNĐ.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại mục 3.7 của Biên bản.

4. Thông qua Biên Bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2025 của Tổng Công ty.

- 4.1. Ông Đào Xuân Vũ, Chủ tọa Đại hội, chỉ định bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2026.

Các cổ đông dự họp (bao gồm cả đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp) có quyền biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ: 100%, tương ứng với 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp thông qua.

- 4.2. Ông Đào Xuân Vũ, Chủ tọa Đại hội, chỉ định bà Nguyễn Thanh Thảo công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2026.

Các cổ đông dự họp (bao gồm cả đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp) có quyền biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ: 100%, tương ứng với 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp thông qua.

5. Bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Biên Bản này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2026 theo đúng pháp luật và Điều lệ hiện tại của Tổng Công ty.

Biên Bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp vào lúc 17giờ 30 phút ngày 23/4/2026.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty và các tổ chức trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel chịu trách nhiệm thi hành.

THƯ KÝ



Nguyễn Thanh Thảo

CHỦ TỌA



Đào Xuân Vũ

Tài liệu lưu kèm:

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế làm việc, thể thức biểu quyết tại Đại hội;
- Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025 và định hướng năm 2026.
- Báo cáo sản xuất kinh doanh Tổng Công ty năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng Công ty và Báo cáo tình hình sử dụng vốn điều lệ năm 2025.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025.
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026-2027.
- Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Tờ trình cập nhật ngành nghề kinh doanh, địa chỉ trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel.
- Tờ trình về các giao dịch với bên có liên quan của Tổng Công ty.